TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 21/2021/QĐST-HNGĐ	*Tân Uyên, ngày 08 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 08/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận Tận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Ông Bùi Thế D, sinh năm 1981; hộ khẩu thường trú: Xã Đ, huyện T, tỉnh T; chỗ ở hiện nay: Khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh B.

- Người yêu cầu: Bà Phan Thị T, sinh năm 1984; địa chỉ thường trú: Xã Đ, huyện T, tỉnh T; tạm trú: Tổ 2, khu phố 8, phường U, thị xã T, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Bùi Thế D và bà Phan Thị T chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh T theo giấy chứng nhận kết hôn số 11/2003, quyển số 3 ngày 29-6-2003. Trong quá trình chung sống, ông D và bà T có 01 con chung là Bùi Huyền D, sinh ngày 07-5-2009. Ngày 31-12-2020, ông D và bà T có đơn yêu cầu công nhận Tận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29-01-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, ông D và bà T đã thỏa Tận được các vấn đề theo đơn cầu công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa Tận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29-01-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự Tận tình ly hôn và sự thỏa Tận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Thế D và bà Phan Thị T Tận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao con chung tên Bùi Huyền D, sinh ngày 07-5-2009 cho bà Phan Thị T trực tiếp nuôi Dỡng, giáo dục.

Về cấp Dỡng nuôi con: Ông Bùi Thế D cấp Dỡng nuôi con mỗi tháng 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì còn phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Bùi Thế D và bà Phan Thị T đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi Dỡng, giáo dục con theo quy định pháp luật. Ông D được quyền đi lại thăm nom con và không ai được phép cản trở. Trường hợp ông D lạm dụng quyền thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi Dỡng, giáo dục con thì bà T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con chung. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp Dỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Bùi Thế D và bà Phan Thị T đồng ý chịu 300.000 đồng được khấu trừ vào tiền lệ phí đã nộp tại biên lai T tiền lệ phí số 0052194 ngày 15-01-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dơng (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- CCTHA dân sự thị xã Tân Uyên (01);
- UBND xã Đ, huyện T, tỉnh T (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu: VT; HS (02).

THẨM PHÁN

Ngô Thị Mỹ Trúc